

Bản án số: **07/2023/HSST**
Ngày: 21/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thanh Toàn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Tùng Long.

2. Bà Lê Thị Nga. Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải tham gia phiên Tòa: Bà **Nguyễn Nhã Phi** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2023. Tại Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang, tiến hành mở phiên tòa xét xử Sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo.

1. PHẠM THIÊN NH, Sinh năm 1992; Nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Phạm Văn Th, mẹ bà Lê Thị Th1; Anh (chị) em ruột gồm: 06 người, lớn nhất sinh năm 1980; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Bị cáo có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 5 năm 2022 đến ngày 23 tháng 9 năm 2022 cho bảo lãnh đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên Tòa):

2. NGUYỄN MINH S, Sinh ngày 25 tháng 4 năm 2004; Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên; Cha: Nguyễn Minh T, Mẹ: Phạm Thị Ph; Anh (chị) em ruột gồm: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006; Bị cáo chưa có vợ và chưa có con; Tiền án: Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05 tháng 5 năm 2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

Bà Vũ Thị L trợ giúp viên pháp lý – Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Minh S.

Những người tham gia tố tụng khác:

***Người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 30/16/12 đường Nguyễn Công T, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Cháu Trần Gia B, sinh năm 2005.

Đại diện theo pháp luật của cháu: Trần Gia B bà Vương Ngọc T2, sinh năm 1983 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 50 đường Phạm Ngũ L, phường Vĩnh Th, thành Phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 10/4/2006.

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

Bà **Vũ Thị L** trợ giúp viên pháp lý – Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Minh H.

2. Anh Trần Thành Đ, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp T, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

3. Chị Phan Thị B2, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

4. Anh Phạm Thiện Th2, sinh năm 2002.

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

5. Anh Nguyễn Tấn T3, sinh năm 2003.

Địa chỉ: 316 C, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

6. Phạm Quốc Th3, sinh ngày 11/11/2006

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 39 đường Võ Trường T, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

7. Anh Danh Ngọc Hải N, sinh năm 2001.

Địa chỉ: 84/7 đường Lý Thường K, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

8. Anh Nguyễn Thanh T4, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Số 8, đường Võ Trường T, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

9. Bà Trần Thị Nh, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Tổ 01, ấp B, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

10. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 12, ấp Th, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Mai Trường Gi, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp A, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp Th, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

3. Cao Thị Y Ng, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số 91/11 Võ Trường T, phường Vĩnh Th, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

4. Phạm Thị Mỹ Ph, sinh năm 2004.

Địa chỉ: 84/18 Nguyễn Văn K, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 03/2/2022 nhóm bạn 13 người gồm Trần Gia B, Nguyễn Tấn T3, Phạm Quốc Th3, Danh Ngọc Hải N, Nguyễn Thanh T4, Hà Gia H1, Mai Hoàng Th4, Cao Thị Y Ng, Phạm Thị Mỹ Ph, Danh Sa Ph1, Trần Văn H2, Lê Bé N2, “Kh” từ TP Rạch Giá đến xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang để du lịch và đến thuê nhà nghỉ Huỳnh Nh1 (thuộc ấp A, xã L) để ở. Sau đó, cả nhóm đến quán cà phê “Nhà A” thuộc ấp Th thì giữa B xảy ra mâu thuẫn với Phạm Thiện Th2 ngồi bàn kế bên cùng Trần Thành Đ. Trong lúc B tính tiền nước thì hỏi Th2 “mày muốn gì” Thảo trả lời “Tao muốn gì đâu” thì B dùng tay đánh vào mặt Th2, Th2 đánh trả lại thì **Hải N, T4, T3, Th3** nhào vô đánh Thảo, B dùng ly thủy tinh đánh Th2, Hải N dùng ghế đánh Th2 nhưng không trúng, thấy vậy Trần Thành Đ ôm B lại, thì Th2 bỏ chạy ra ngoài, lúc này nhóm đánh Th2 chuyển qua dùng tay chân đánh Đ, B dùng ly thủy tinh, cây gỗ của bàn gãy đánh Đ bị thương tích ở đầu. Mọi người can ngăn thì nhóm bạn của B đi về nhà nghỉ Huỳnh Nh1, còn Đ đi trạm y tế băng bó vết thương.

Sau khi bị đánh Phạm Thiện Th2 điện cho em bà con mình là Nguyễn Minh S cho hay sự việc thì S điện thoại cho Nguyễn Minh H, Phạm Thiện Nh (là cậu của S, H và là chú của Th2) nói Th2 bị nhóm người trong Rạch Giá đánh, **S** chạy xe đến quán tìm Th2 khi đến Bãi Đá thì gặp Th2, S chở Th về, khi đến khúc nhà nghỉ Huỳnh Nh1 thì thấy những người bà con của Th2 đang đi kiếm B, phát hiện nhóm B đang ở nhà nghỉ, nhóm người nhà của Th2 xông vào rượt đánh H2, Kh bỏ chạy và làm nứt cửa kính của bà Trần Thị Nhợ. Sau đó mọi người can ngăn ra, lúc này Mai Hoàng Th4 điện thoại cho Nguyễn Văn Phương Đ1 kêu Đ1 lên dẫn những người nhóm B xuống cảng để đi về, Đ1 điện thoại cho Nguyễn Phước Đ kêu lên giàn sếp sự việc, Đ1 chở Đ lên thì Phạm Thiện Nh cũng vừa đến cùng can ngăn để

giải quyết sự việc, khi này lực lượng Công an mời mọi người về trụ sở làm việc, Đ và Nh cũng đi theo xem.

Trong lúc lực lượng Công an chở Trần Gia B về trụ sở Công an làm việc, đến đoạn đường trước quán “Cây Bàng” gần trụ sở Công an xã L do người đông, xe chạy chậm thì bà Phan Thị B1 (mẹ của Th2) dùng tay nắm áo B kéo lại nên đồng chí Gi phải dừng xe lại, bà B1 dùng tay không đánh, cào Nh cái vào vai, đầu của của B, lực lượng Công an can ngăn bà B ra đưa vào quán. Lúc này Nguyễn Minh S đang đứng cách chỗ B ngồi trên xe khoảng 05 mét, S chạy tới dùng nón bảo hiểm màu vàng cầm trên tay phải giơ cao đánh từ trên xuống liên tiếp vào đầu của B hai cái, liền lúc đó Nguyễn Minh H (em ruột của S) cách chỗ B khoảng 04 mét thấy cục đá màu nâu, ngang khoảng 20cm, dày khoảng 15cm cặp đường lộ, H nhặt cục đá đi đến chỗ B ném vào người B trúng vào đầu của B gây thương tích thì bị công an trấn áp H và S bỏ chạy về nhà.

Nghe B bị đánh Nguyễn Phước Đ đến hỏi “ai đánh em tao bẻ đầu” thì thấy Phạm Thiện Nh ở gần đó, Đ đến nói Nh “mày bậy với tao lắm nghe Nh” Nh nói lại “tao bậy với mày cái gì” Đ và Nh xảy ra cự cãi nhau dẫn đến Đ và Nh đánh nhau bằng tay không, Đ dùng tay đánh trúng vào nón bảo hiểm đội trên đầu Nh một cái, Nh bỏ chạy và đến chiếc xe máy của Nh đậu gần đó, Nh mở cốp xe ra lấy cây dao bằng kim loại trong cốp xe ra cầm trên tay phải, lúc này Đ đuổi tới, Nh quay lại dùng dao chém liên tiếp hai nhát vào người Đ, Đ đưa tay trái lên đỡ dẫn đến Đ bị thương tích ở cánh tay và cẳng tay trái. Nh bỏ chạy về nhà, còn Đ được mọi người đưa đi lên Trạm y tế để băng bó và điều trị vết thương. Trong lúc đánh nhau Nh bỏ chạy quơ tay trúng thiết (tô) chỗ công trình gây thương tích cẳng tay trái. Tại Cơ quan điều tra Phạm Thiện Nh, Nguyễn Minh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 187/TgT ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Nguyễn Phước Đ có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng cánh tay trái và cẳng tay trái.
- Vết thương cẳng tay trái gây đứt thần kinh gian cốt sau (nhánh thần kinh quay) tay trái, gãy xương trụ trái đã được phẫu thuật khâu nối thần kinh, xuyên đinh kết hợp xương gãy. Hiện tại tổn thương không hoàn toàn thần kinh gian cốt

sau (nhánh thần kinh quay) bên trái và còn xuyên đỉnh kết hợp xương gãy; xương chưa liền.

- Vết thương cánh tay trái gây mẻ xương cánh tay trái

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 33% (ba mươi ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích: vật sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của bộ y tế - quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có trong quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích gây hạn chế chức năng cảm giác tay trái mức độ ít.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 188/TgT ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Trần Gia B có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng đỉnh phải.

- Vỡ lún xương sọ vùng đỉnh phải gây máu tụ ngoài màng cứng đã được phẫu thuật mở xương sọ lấy máu tụ, đã đặt lại nắp sọ. Hiện tại không còn thấy hình ảnh máu tụ nội sọ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 23% (hai mươi ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích: vật tày có cạnh.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của bộ y tế - quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm

thần) không có trong quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 290/TgT ngày 16/5/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Phạm Thiện Nh có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo phần mềm vùng cẳng tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (hai phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của bộ y tế - quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có trong quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 257/TgT ngày 04/5/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Trần Thành Đ có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo vùng thái dương phải và vùng cằm phải (vết 1,2).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Các thương tích trên do vật tày có cạnh gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của bộ y tế - quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có trong quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Các thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đen hiệu “nón S” quay nón dây màu đen, không có vành nón, phía trước nón bên trái có vết bị đánh bề dài 03cm, đã qua sử dụng, có trọng lượng 420gam.

+ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng có chữ “HonDa Kim Diệp” màu trắng, quay nón dây màu đen, nón bảo hiểm không có vành nón, trên nón có Nh vết trầy xước, có tem “CTY PHÚ GIA KHANG” đã qua sử dụng, có trọng lượng 460 gam.

+ 01 (một) cây dao làm bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc bén, cán dao làm bằng kim loại, dao dài 37cm, rộng 6,4cm, đã qua sử dụng..

- Đối với cục đá Nguyễn Minh H dùng để đánh Trần Gia B, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kiên Hải đã tiến hành truy tìm nhưng không gặp.

* Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị can Phạm Thiện Nh đã bồi thường cho Nguyễn Phước Đ số tiền 230.000.000đ theo thỏa thuận. Nguyễn Minh S đã bồi thường cho Trần Gia B số tiền 52.000.000đ theo thỏa thuận. Các bị hại đã nhận được số tiền bồi thường nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-KH, ngày 03/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải đã truy tố bị cáo Phạm Thiện Nh về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Minh S về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2

Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thiện Nh mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự và lúc phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, do đó đề nghị áp dụng các điều luật đối với người chưa thành niên phạm tội Điều 90, Điều 91 và Điều 100 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S mức án từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên xử tịch thu tiêu hủy số vật chứng nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, phía bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và các bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị miễn xét.

Đối với Phan Thị B1; Trần Gia B, Nguyễn Tấn T3, Phạm Quốc Th3, Danh Ngọc Hải N, Nguyễn Thanh T4 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Hải đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp

Bà Vũ Thị L trợ giúp viên pháp lý – thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang thống nhất với các Điều luật, tội danh, mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Minh S. Lúc phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, hiện nay bị cáo đang là sinh viên, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đã biết mình sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Thiện Nh, Nguyễn Minh S đã thừa nhận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 02 năm 2022 tại ấp A, xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang nhóm của Trần Gia B ra xã L, thuộc huyện Kiên Hải du lịch có xảy ra mâu thuẫn với Phạm Thiện Th2. Bị cáo Nguyễn Minh S khi hay tin Th2 là anh bà con của B bị đánh thì S đi tìm B, lúc này lực lượng Công an đang chờ B về trụ sở Công an để làm việc khi đến khu vực quán Cây Bàng thuộc ấp A, xã L bị cáo Nguyễn Minh S dùng nón bảo hiểm đánh liên tiếp hai cái vào đầu B, thấy vậy em của S là Nguyễn Minh H lượm cục đá ven đường ném vào của B. Tỷ lệ tổn thương do vết thương của S, H gây ra cho B là 23%.

Đồng thời khi nghe B bị đánh Nguyễn Phước Đ đi đến hỏi "Ai đánh em tao bẻ đầu" thì thấy Phạm Thiện Nh ở gần đó, Đ và Nh xảy ra cự cãi và đánh nhau bằng tay không, sau đó Nh lấy 01 cây dao bằng kim loại trong cốp xe ra chém liên tiếp hai nhát vào người Đ. Đ đưa tay lên đỡ dẫn đến Đ bị thương tích ở cánh tay và cẳng tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Phước Đ là 33%.

Xét thấy lời khai của bị cáo Phạm Thiện Nh, Nguyễn Minh S tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các Biên bản hoạt động điều tra, Biên bản ghi lời khai bị cáo, bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng...

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên Tòa hôm nay, xét có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Thiện Nh phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo Phạm Thiện Nh, Nguyễn Minh S gây ra cho anh Nguyễn Phước Đ, Trần Gia B là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đầy đủ nhận thức hiểu biết rằng tính mạng sức khỏe là vốn quý của con người, nghiêm cấm bất cứ ai xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Đã

biết như vậy nhưng bị cáo Phạm Thiện Nh đã dùng con dao gây thương tích cho anh Nguyễn Phước Đ tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đ là 33%; bị cáo Nguyễn Minh S dùng nón bảo hiểm và Nguyễn Minh H dùng cục đá để gây thương tích cho anh Trần Gia B là 23%. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa bị cáo Phạm Thiện Nh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đủ cho anh Nguyễn Phước Đ số tiền 230.000.000 đồng và bị hại anh Nguyễn Phước Đ cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đầu thú các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có Nh tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có Nh tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt liền kề là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh S tại phiên Tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo Nguyễn Minh S cũng đã bồi thường cho bị hại 52.000.000 đồng và được bị hại làm đơn bãi nại, do bị cáo có Nh tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Hơn nữa khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, Hiện nay bị cáo đang là sinh viên của trường đại học FPT, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do bị cáo có Nh tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt liền kề là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 90, Điều 91 và Điều 100 Bộ luật hình sự về hình phạt cải tạo không giam giữ đối với người phạm tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi phạm tội nghiêm trọng nên áp dụng Điều luật này để xử phạt bị cáo cũng đủ sức răn đe và ngăn ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ quy định tại điều 100 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Phước Đ đã nhận đủ số tiền bồi thường của bị cáo Phạm Thiện Nh là 230.000.000 đồng. Bị hại anh Trần Gia B đã nhận đủ số tiền bồi thường của bị cáo Nguyễn Minh S là 52.000.000 đồng. Anh Nguyễn Phước Đ và anh Trần Gia B đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm, nên miễn xét

[5] Về vật chứng trong vụ án gồm:

+ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đen hiệu “nón S” quay nón dây màu đen, không có vành nón, phía trước nón bên trái có vết bị đánh bẻ dài 03cm, đã qua sử dụng, có trọng lượng 420gam.

+ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng có chữ “HonDa Kim Diệp” màu trắng, quay nón dây màu đen, nón bảo hiểm không có vành nón, trên nón có Nh vết trầy xước, có tem “CTY PHÚ GIA KHANG” đã qua sử dụng, có trọng lượng 460 gam.

+ 01 (một) cây dao làm bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc bén, cán dao làm bằng kim loại, dao dài 37cm, rộng 6,4cm, đã qua sử dụng..

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy các tang vật trên.

[6] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận các đề nghị này.

[7] Xét đề nghị của bà Vũ Thị L trợ giúp viên pháp lý – thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Minh S là có căn cứ, nên chấp nhận.

[8] Đối với Nguyễn Minh H dùng cục đá chọi vào đầu của anh Trần Gia B gây thương tích, do Nguyễn Minh H thực hiện hành vi lúc đó mới 15 tuổi 10 tháng 8 ngày (sinh ngày 10/4/2006). Chưa đủ tuổi để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Hải, không xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh H là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự quy định về độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Thiện Nh, Nguyễn Minh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thiện Nh, Nguyễn Minh S phạm tội " Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ Luật hình sự cho bị cáo Phạm Thiện Nh.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thiện Nh 02 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành hình phạt. Nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 16 tháng 5 năm 2022 đến ngày 23 tháng 9 năm 2022.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 khoản 1 Điều 54 Điều, Điều 90, Điều 91 và Điều 100 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Minh S.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Giao bị cáo Nguyễn Minh S cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh S.

2. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Phước Đ đã nhận đủ số tiền bồi thường từ bị cáo Phạm Thiện Nh là 230.000.000 đồng, anh Trần Gia B đã nhận đủ số tiền bồi thường từ bị cáo Nguyễn Minh S là 52.000.000 đồng. Anh Nguyễn Phước Đ, Trần Gia B đều không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

3. Về tang vật của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đen hiệu “nón S” quay nón dây màu đen, không có vành nón, phía trước nón bên trái có vết bị đánh bẻ dài 03cm, đã qua sử dụng, có trọng lượng 420gam.

+ 01 (một) cái nón bảo hiểm màu vàng có chữ “Honda Kim Diệp” màu trắng, quay nón dây màu đen, nón bảo hiểm không có vành nón, trên nón có Nh vết trầy xước, có tem “Cty phú gia khang” đã qua sử dụng, có trọng lượng 460 gam.

+ 01 (một) cây dao làm bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn, lưỡi dao sắc bén, cán dao làm bằng kim loại, dao dài 37cm, rộng 6,4cm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang, theo biên bản giao nhận ngày 03 tháng 02 năm 2023 giữa Công an huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang và chi Cục thi hành án huyện

Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thiện Nh, Nguyễn Minh S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự Sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh Nguyễn Phước Đ, anh Trần Gia B và người đại diện theo pháp luật của anh Trần Gia B, cũng như những người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh KG;
- VKSND huyện Kiên Hải;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Công an huyện Kiên Hải;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thanh Toàn